TCT CP BIA- RƯỢU- NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CP BIA HÀ NỘI - THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 31 /TTr-THB

Thanh Hoá, ngày 20 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
Về việc:

- Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2020;
- Thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT, Ban điều hành năm 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020.
- Thông qua đề xuất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 thông qua ngày 29 tháng 01 năm 2005 và luật doanh nghiệp sửa đổi số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) ngày 18/02/2020;
- Căn cứ vào Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá ngày 08/5/2020 và ngày 20/5/2020.
- Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội -Thanh Hoá trình Đại hội đồng Cổ đông về Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển; Các chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2020; Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT, Ban điều hành năm 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020. Đề xuất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020. Cụ thể như sau:

I . Báo cáo quyết toán tài chính đã được kiểm toán

1.1 Nộp ngân sách nhà nước năm 2019:

a. Năm 2019, Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco Miền Trung nộp số tiền xử lý vi phạm hành chính về thuế giai đoạn 2008-2013 là: 652.761.538 đồng (thực hiện một phần theo Quyết định số 1565/QĐ-CT ngày 19/6/2019 của Cục thuế Thanh Hóa). Đề nghị Đại hội xem xét: thông qua nguồn tiền nộp ngân sách trên từ nguồn tiền Lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco Miền Trung.

b. Năm 2019, Công ty cổ phần bia Hà Nội-Thanh Hóa nộp số tiền xử lý vi phạm hành chính về thuế giai đoạn 2008-2013 là: 4.244.875.691 đồng theo Quyết định số 1567/QĐ-CT ngày 19/6/2019 của Cục thuế Thanh Hóa. Đề nghị Đại hội xem xét: thông qua nguồn tiền

nộp ngân sách trên từ nguồn tiền Quỹ đầu tư phát triển của Công ty cổ phần bia Hà Nội-Thanh Hóa.

1.2 *Báo cáo quyết toán tài chính đến 31/12/2019*

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	Công ty mẹ	Hợp nhất
	BẢNG CÂN ĐỐI KT			
	TÀI SẢN	Đồng		
A	Tài sản ngắn hạn	Đồng	137.794.859.074	178.539.073.205
B	Tài sản dài hạn	Đồng	119.585.392.587	116.291.838.365
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		**257.380.251.661**	**294.830.911.570**
	NGUỒN VỐN			
A	**NỢ PHẢI TRẢ**	Đồng	**105.829.560.400**	**145.817.445.309**
I	Nợ ngắn hạn	Đồng	81.039.836.367	134.303.315.143
II	Nợ dài hạn	Đồng	24.789.724.033	11.514.130.166
B	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**Đồng**	***151.550.691.261***	**149.013.466.261**
I	Vốn chủ sở hữu	Đồng	*151.160.691.261*	148.623.466.261
	- Vốn góp của chủ sỡ hữu	Đồng	*114.245.700.000*	*114.245.700.000*
II	Nguồn kinh phí	Đồng	390.000.000	390.000.000
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Đồng	**257.380.251.661**	**294.830.911.570**

II. Kết quả kinh doanh

TT	*Chỉ tiêu*	*Đ.V.T*	*C.ty mẹ*	*Công ty MTV*	*Hợp nhất*
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	*đồng*	*20.207.440.540*		*21.101.790.111*
2	Tổng LN kế toán sau thuế	đồng	*15.497.094.932*		*15.449.094.932*
	- ***Trong đó*** : lợi nhuận sau thuế từ công ty MTV chuyển về công ty mẹ	đồng		*1.747.708.649*	
	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế được phân phối	đồng			*15.449.094.932*

III . Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

3.1. Lợi nhuận còn lại năm 2018 và Quỹ đầu tư phát triển còn lại chưa phân phối hết theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 là: *408.381.901 đồng.*

3.2. Lợi nhuận năm 2019 : *15.449.094.932 đồng*

3.3 Tổng lợi nhuận phân phối: 15.857.476.833 đồng

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
	Tổng lợi nhuận được phân phối	đồng	15.857.476.833
	Phân phối:		
1.	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	2.690.449.833
2.	- Thưởng ban quản lý điều hành (cả 02 công ty) theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2019	đồng	600.000.000
3.	- Lợi nhuận phân phối cho các cổ đông: Chi cổ tức 11,0% (Nghị quyết Đại hội là 6,5%).	đồng	12.567.027.000

Lợi nhuận phân phối được chi làm 02 lần:

+ Lần một: 07% (bảy phần trăm).

+ Lần hai: 04% (bốn phần trăm). Thời gian chi trả lần hai trước ngày 31/12/2020.

IV. Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức năm 2020

4.1 Kế hoạch lợi nhuận

TT	*Chỉ tiêu*	*Đ.V.T*	*C.ty mẹ*	*Công ty MTV*	*Hợp nhất*
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	*4.560.329.362*	*122.333.010*	*4.682.662.372*
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	đồng	*3.585.863.490*	*97.866.408*	*3.683.729.898*

4.2 Dự kiến phân phối:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ
1	**Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2020**	đồng	*4.682.662.372*
2	**Lợi nhuận sau thuế**	đồng	*3.683.729.898*
	Lợi nhuận dự kiến phân phối	đồng	*3.683.729.898*
3	**Phân phối**		
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	**527.587.398**
	- Thưởng ban quản lý điều hành (cả 02 công ty)	đồng	**300.000.000**
	- Cổ tức dự kiến 2,5 % (Hai phảy năm phần trăm)	đồng	**2.856.142.500**

V. Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT, Ban điều hành năm 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020.

5.1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019

+ Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên HĐQT: 5.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng /tháng

+ Ủy viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng /tháng

+ Tổng mức thù lao chi trả cho HĐQT, Ủy viên BKS năm 2019 là: **393.000.000** đồng

+ Tổng mức thù lao chi trả cho Thư ký HĐQT năm 2019 là: **36.000.000** đồng

5.2. Báo cáo chi trả tiền lương của Ban điều hành và Trưởng ban kiểm soát năm 2019

Tổng mức chi trả tiền lương năm 2019 cho Ban điều hành và Trưởng ban kiểm soát là: **1.760.640.000** đồng.

5.3. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, Ủy viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2020:

+ Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên HĐQT: 5.000.000 đồng/ tháng

+ Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/ tháng

+ Ủy viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/ tháng

+ Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/ tháng

Thù lao được chi trả 01 tháng/ lần, thời gian chi trả từ ngày 15 đến ngày 20 hàng tháng.

VII. Trình đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần bia Hà Nội-Thanh Hóa lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Với nội dung báo cáo trên, HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa kính đề nghị Đại hội xem xét:

1. Chấp thuận thông qua việc nộp ngân sách Nhà nước nước từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco Miền Trung và từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Thanh Hóa.

2. Chấp thuận thông qua báo cáo tài chính Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Thanh Hóa tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);

2. Chấp thuận phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019;

3. Chấp thuận kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

4. Chấp thuận thông qua báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ủy viên BKS, thư ký HĐQT, Ban điều hành và Trưởng ban kiểm soát năm 2019; kế hoạch chi trả năm 2020.

5. Chấp thuận uỷ quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Nơi nhận:
- Chủ tịch HĐQT, TGĐ Tổng Công ty
- Đại hội đồng cổ đông năm 2020
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty
- Lưu VP, HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA

Bùi Trường Thắng